

Số: 1278/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 03 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2731/QĐ-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 103/QĐ-BTC ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 209/QĐ-BTC ngày 13 tháng 02 năm 2018 của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 235 /TTr-STC ngày 17 /4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (cấp tỉnh 27 TTHC; cấp huyện: 16 TTHC; cấp xã: 03 TTHC)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, bãi bỏ các TTHC số thứ tự 01, 02, 03, 09, 11 được công bố tại Quyết định số 5606/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố 43 TTHC được chuẩn hóa tên và nội dung trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- TT Đoàn ĐBQH, HĐND. UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT3. *ms*

CHỦ TỊCH



Phong

Đặng Xuân Phong



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

THỦ TỤC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH LÀO CAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2018
của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai)

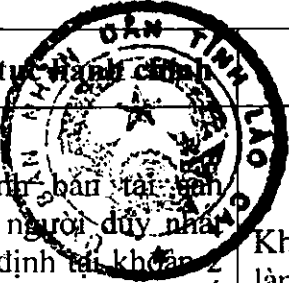
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. Lĩnh vực Quản lý công sản						
1	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai); các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I của ngân sách tỉnh	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
2	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai); các cơ quan, đơn vị	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
3	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Trụ sở cơ quan theo phân cấp của HĐND tỉnh	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số	Hiện nay, HĐND tỉnh Lào Cai chưa ban



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	quản lý sử dụng tài sản công				151/2017/ND-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	hành quy định phân cấp đối với nội dung này
4	Quyết định sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư	Không quá 67 ngày (Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. - Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến. - Không quá 7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của Bộ Tài chính, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh)	UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
5	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	- UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai); - Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
6	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Không quá 30 ngày mỗi bước (trình tự thực hiện)	UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai); -Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
7	Quyết định điều chuyển tài sản công	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	-UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai); -Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
8	Quyết định bán tài sản công	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	-UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai); - Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
9	Quyết định bán tài sản công cho người đứng nhà theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ	Không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	-UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai); - Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
10	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công	Không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	-UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai); -Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
11	Quyết định thanh lý tài sản công	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	-UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai); -Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai); các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	





STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
12	Quyết định tiêu hủy tài sản công	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
13	Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Cơ quan theo phân cấp của HĐND tỉnh	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Hiện nay, HĐND tỉnh Lào Cai chưa ban hành quy định phân cấp đối với nội dung này
14	Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
15	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê	- Không quá 60 ngày <i>(Bước 2: Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đề</i>	- UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai). - Đơn vị sự nghiệp công lập	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày	




STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<i>án; Bước 3: Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm định trong trình tự thực hiện)</i>			26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
16	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết	Không quá 150 ngày <i>(Không quá 30 ngày đối với mỗi bước trong trình tự thực hiện)</i>	UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
17	Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc	Không quá 120 ngày <i>(Không quá 30 ngày đối với mỗi bước trong trình tự thực hiện)</i>	- Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
18	Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án	Không quá 120 ngày <i>(Không quá 30 ngày đối với mỗi bước trong trình tự thực hiện)</i>	- Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai),	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
19	Mua quyền hóa đơn	Không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
20	Mua hóa đơn lẻ	Không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	- Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
21	Đăng ký tham gia và thay đổi, bổ sung thông tin đã đăng ký trên Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị có tài sản	Không quá 02 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	
22	Đăng ký tham gia và thay đổi, bổ sung thông tin đã đăng ký trên Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công của tổ chức, cá nhân tham gia mua, thuê tài sản, nhận chuyển	Không quá 02 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	nhượng, thuê quyền khai thác tài sản công				dụng tài sản công.	
23	Điều chuyển tài sản là hệ thống điện được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước sang ngành điện quản lý	30 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với mỗi bước (trong trình tự thực hiện)	UBND tỉnh (Trụ Sở khối 2, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không	Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg ngày 15/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt nam quản lý	
24	Khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong Khu kinh tế		Ban quản lý Khu kinh tế (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ban quản lý Khu kinh tế - Số 001, đường Nguyễn Huệ, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không	Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao.	
25	Miễn tiền sử dụng đất đối với dự án được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất trong Khu kinh tế để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội phục vụ đời sống cho người lao động	Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ miễn tiền sử dụng đất.	Ban quản lý Khu kinh tế (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ban quản lý Khu kinh tế - Số 001, đường Nguyễn Huệ, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không	Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu công nghệ cao.	
26	Miễn, giảm tiền thuê đất trong Khu kinh tế	Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ miễn, giảm tiền thuê đất.	Ban quản lý Khu kinh tế (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ban quản lý Khu kinh tế - Số 001, đường Nguyễn Huệ, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không	Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước trong Khu kinh tế, Khu CNC	




STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
27	Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội	- Đối với bước 2: Không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Đối với bước 4: Không quá 10 ngày kể từ ngày UBND tỉnh có văn bản chấp thuận (Trong trình tự thực hiện)	Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Tài chính, Trụ Sở khối 10, Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)	Không	Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.	

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. Lĩnh vực Quản lý công sản						
1	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
2	Quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
3	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Trụ sở cơ quan theo phân cấp của HĐND tỉnh	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Hiện nay, HĐND tỉnh Lào Cai chưa ban hành quy định phân cấp đối với nội dung này
4	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện; Phòng Tài chính Kế hoạch UBND huyện, thành phố;	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
5	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Không quá 30 ngày mỗi bước (trong trình tự thực hiện)	UBND cấp huyện; Phòng Tài chính Kế hoạch UBND huyện, thành phố;	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
6	Quyết định điều chuyển tài sản công	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện; Phòng Tài chính Kế hoạch UBND huyện, thành phố;	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật	



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Quản lý, sử dụng tài sản công.	
7	Quyết định bán tài sản công	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện; Phòng Tài chính Kế hoạch UBND huyện, thành phố;	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
8	Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ	Không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện; Phòng Tài chính Kế hoạch UBND huyện, thành phố;	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
9	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công	Không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện; Phòng Tài chính Kế hoạch UBND huyện, thành phố;	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
10	Quyết định thanh lý tài sản công	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện; Phòng Tài chính Kế hoạch UBND huyện, thành phố;	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng	



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					tài sản công.	
11	Quyết định tiêu hủy tài sản công	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
12	Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Cơ quan theo phân cấp của HĐND tỉnh	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Hiện nay, HĐND tỉnh Lào Cai chưa ban hành quy định phân cấp đối với nội dung này
13	Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Phòng Tài chính – Kế hoạch UBND huyện, thành phố.	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
14	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê	Không quá 60 ngày (Bước 2: Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đề án; Bước 3: Không quá 30 ngày, kể từ	- Đơn vị sự nghiệp công lập	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		ngày nhận được ý kiến thẩm định trong trình tự thực hiện)			điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
15	Mua quyền hóa đơn	Không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Phòng Tài chính – Kế hoạch UBND cấp huyện	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	
16	Mua hóa đơn lẻ	Không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Phòng Tài chính – Kế hoạch UBND cấp huyện	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. Lĩnh vực Quản lý công sản						
1	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp xã	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng	



STT	Tên tài sản công	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					tài sản công.	
2	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Cơ quan theo phân cấp của HĐND tỉnh	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Hiện nay, HĐND tỉnh Lào Cai chưa ban hành quy định phân cấp đối với nội dung này
3	Quyết định thanh lý tài sản công	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp xã	Không có	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	

IV. Danh mục Thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai (TTHC bị bãi bỏ công bố tại Quyết định số 5606/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh).



STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1		Trình tự, thủ tục điều chuyển TSNN tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quản lý công sản	Ủy ban nhân dân tỉnh
2		Trình tự, thủ tục bán, chuyển nhượng TSNN tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quản lý công sản	Ủy ban nhân dân tỉnh
3		Trình tự, thủ tục thanh lý TSNN tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quản lý công sản	Ủy ban nhân dân tỉnh
4		Trình tự xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn Nhà nước khi dự án kết thúc	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quản lý công sản	Chủ tịch UBND tỉnh
5		Thủ tục mua bán hóa đơn bán tài sản nhà nước và hóa đơn bán tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quản lý công sản	Sở Tài chính, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện